TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN CHÂU THÀNH** **TỈNH ĐỒNG THÁP**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 85/2024/DS-ST
Ngày: 01/11/2024
V/v tranh chấp hợp đồng vay tài sản

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CHÂU THÀNH - TỈNH ĐỒNG THÁP

- *Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có*:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Hồng Loan;

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Bà Nguyễn Thị Hoàng Vinh.

2. Ông Lê Hữu Phước.

- *Thư ký phiên tòa*: Bà Lê Thụy Thùy Trâm - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Châu Thành, tỉnh Đồng Tháp.

- *Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Châu Thành tham gia phiên toà:* Ông Trịnh Hiếu Huy - Kiểm sát viên.

Vào ngày 01 tháng 11 năm 2024, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Châu Thành, xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số 91/2024/TLST-DS ngày 29 tháng 3 năm 2024, về "Tranh chấp hợp đồng vay tài sản", theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 168/2024/QĐXXST-DS ngày 25 tháng 9 năm 2024 và Quyết định hoãn phiên tòa số 128/2024/QĐST-DS ngày 16/10/2024 giữa các đương sự:

- Nguyên đơn: Anh Phan Duy H, sinh năm 1993 (Vắng).

Địa chỉ: Số 88/13A khóm 2, phường 2, thành phố Sa Đéc, tỉnh Đồng Tháp.

- Bị đơn: Anh Trần Vi Gi, sinh năm 1989 (Vắng).

Địa chỉ: Ấp Tân Ph, xã Tân Phú Tr, huyện Châu Thành, tỉnh Đồng Tháp.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

- *Nguyên đơn anh Phan Duy H trình bày:*

Vào ngày 08/6/2022 do cần tiền đặt cọc mua đất nên anh Trần Vi Gi có vay của anh H số tiền 400.000.000 đồng, lãi suất thỏa thuận 3%/tháng. Anh H đã

đưa đủ cho anh Gi số tiền 400.000.000 đồng, gồm 300.000.000 đồng chuyển khoản và 100.000.000 đồng giao tiền mặt tại quán nước.

Anh Gi hứa 2 tháng sau trả gốc và lãi nhưng đến hạn anh Gi không trả nên ngày 17/9/2022 anh H yêu cầu anh Gi ký một hợp đồng vay tiền để xác nhận việc anh Gi có vay số tiền trên. Đồng thời anh H có cho anh Gi vay thêm 20.000.000 đồng tiền mặt tổng cộng Giang đã vay 420.000.000 đồng và cam kết ngày 24/9/2022 anh Gi trả.

Đến hạn nhưng anh Gi không trả, sau nhiều lần yêu cầu thì ngày 21/01/2023 anh Gi có chuyển khoản trả cho anh H trước số tiền 100.000.000 đồng tiền gốc thì ngưng không trả tiếp.

Nay anh Phan Duy H yêu cầu anh Trần Vi Gi trả lại cho anh H số tiền gốc 320.000.000 đồng và yêu cầu trả lãi phát sinh của số tiền gốc 320.000.000 đồng từ ngày 21/01/2023 đến ngày 21/10/2024 theo lãi suất 0,83%/tháng.

- Bị đơn anh Trần Vi Gi trong suốt quá trình từ khi Tòa án thụ lý đến khi hòa giải, mặc dù Tòa án đã tống đạt các văn bản tố tụng nhưng anh Gi vắng mặt không lý do nên anh Gi không có ý kiến trình bày:

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Châu Thành phát biểu quan điểm về tuân thủ pháp luật tố tụng và nội dung giải quyết vụ án (có bài phát biểu kèm theo).

- Về tuân thủ pháp luật tố tụng: Từ khi thụ lý vụ án đến tại phiên tòa Thẩm phán, Hội đồng xét xử, Thư ký đã tuân thủ theo quy định của Bộ luật tố tụng dân sự. Nguyên đơn tuân thủ theo đúng quy định của Bộ luật tố tụng dân sự còn bị đơn chưa tuân thủ đúng quy định.

- Về hướng giải quyết vụ án: Đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu của anh Phan Duy H, buộc anh Trần Vi Gi có trách nhiệm trả cho anh H tiền nợ gốc 320.000.000 đồng và trả lãi phát sinh của số tiền gốc 320.000.000 đồng từ ngày 21/01/2023 đến ngày 21/10/2024 theo lãi suất 0,83%/tháng.

Chi phí tố tụng và án phí đương sự phải chịu theo quy định.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Căn cứ vào tài liệu, chứng cứ đã được xem xét tại phiên tòa, kết quả tranh tụng tại phiên tòa, ý kiến phát biểu của đại diện Viện kiểm sát, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về thủ tục tố tụng:

1.1 Về quan hệ pháp luật cần giải quyết: Theo đơn khởi kiện thì anh Phan Duy H yêu cầu anh Trần Vi Gi trả số tiền vay và lãi phát sinh. Do đó, Hội đồng

xét xử xác định đây là quan hệ dân sự, tranh chấp hợp đồng vay tài sản theo khoản 3 Điều 26 Bộ luật tố tụng dân sự.

1.2 Về thẩm quyền giải quyết: Anh Trần Vi Gi cư trú tại ấp Tân Phú, xã Tân Phú Trung, huyện Châu Thành, tỉnh Đồng Tháp nên theo điều 39 Bộ luật tố tụng dân sự, Tòa án nhân dân huyện Châu Thành có thẩm quyền giải quyết.

1.3. Anh Phan Duy H có đơn xin vắng mặt, anh Trần Vi Gi dù được Tòa án triệu tập hợp lệ lần 2 nhưng anh Gi vắng mặt không lý do. Do đó, Hội đồng xét xử căn cứ Điều 227, 228 Bộ luật tố tụng dân sự vẫn tiến hành xét xử theo quy định.

[2] Về nội dung vụ án:

[2.1] Xét việc anh Phan Duy H yêu cầu anh Trần Vi Gi trả khoản tiền vay, Hội đồng xét thấy như sau:

Theo hợp đồng cho vay tiền ngày 17/9/2022, Bên A ông Phan Duy H, Bên B ông Trần Vi Gi. Tại mục 1 thể hiện: *Ông/bà Phan Duy H đồng ý cho ông Trần Vi Gi vay số tiền là 420.000.000 đồng VNĐ (bằng chữ: Bốn trăm hai chục triệu đồng). Mục đích vay tiền là kinh doanh. Đại diện bên B có chữ ký và chữ viết họ tên Trần Vi Gi.*

Anh H xác định, đến ngày 21/01/2023 anh Gi có chuyển khoản trả cho anh H trước số tiền gốc 100.000.000 đồng thì ngưng không trả tiếp.

Thẩm phán đã ra thông báo số 410/TB-TA ngày 06/6/2024 về việc yêu cầu anh Gi có văn bản trình bày ý kiến liên quan số tiền vay 420.000.000 đồng và xác định chữ ký, chữ viết Trần Vi Gi trong hợp đồng cho vay tiền ngày 17/9/2022 có phải chữ ký và chữ viết của anh Gi không nhưng anh Gi không đến Tòa án, cũng không có ý kiến phản hồi.

Theo khoản 2 Điều 91 Bộ luật tố tụng dân sự quy định: Nghĩa vụ chứng minh *"2. Đương sự phản đối yêu cầu của người khác đối với mình phải thể hiện bằng văn bản và phải thu thập, cung cấp, giao nộp cho Tòa án tài liệu, chứng cứ để chứng minh cho sự phản đối đó".*

Và theo khoản 2 Điều 92 Bộ luật tố tụng dân sự quy định: Những tình tiết, sự kiện không phải chứng minh *"2. Một bên đương sự thừa nhận hoặc không phản đối những tình tiết, sự kiện, tài liệu, văn bản, kết luận của cơ quan chuyên môn mà bên đương sự kia đưa ra thì bên đương sự đó không phải chứng minh".*

Việc anh Gi vắng mặt và cũng không có văn bản phản hồi trong suốt quá trình giải quyết vụ án xem như anh Gi đã từ bỏ quyền tự bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của mình, đồng thời thừa nhận khoản tiền vay còn nợ hiện anh H đang kiện.

Bên cạnh đó, để chứng minh cho yêu cầu của mình là đúng nên anh H yêu cầu giám định chữ ký và chữ viết Trần Vi Gi trong hợp đồng cho vay tiền ngày 17/9/2022 tại Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Đồng Tháp. Kết luận giám định số 1196/KL-KTHS ngày 03/9/2024 xác định "Chữ ký, chữ viết họ tên "Trần Vi Gi" trên tài liệu cần giám định ký hiệu A so với chữ ký, chữ viết của Trần Vi Gi trên các tài liệu mẫu so sánh ký hiệu từ M1 đến M6 do cùng một người ký, viết ra.

Qua tài liệu đã được thu thập, Hội đồng xét xử đủ cơ sở xác định anh Trần Vi Gi còn nợ của anh Phan Duy Hanh tiền vốn gốc 320.000.000 đồng nên cần buộc anh Gi có trách nhiệm trả cho anh H số tiền 320.000.000 đồng này.

[2.2] Xét việc anh Phan Duy H yêu cầu anh Trần Vi Gi trả khoản tiền lãi phát sinh, Hội đồng xét thấy:

Anh H trình bày khi cho anh Gi vay có thỏa thuận lãi suất 3%/tháng nhưng trong hợp đồng cho vay tiền ngày 17/9/2022 giữa anh H và anh Gi không có thỏa thuận lãi suất. Nay anh H yêu cầu anh Gi trả tiền lãi từ ngày 21/01/2023 đến ngày 21/10/2024 theo lãi suất 0,83%/tháng là phù hợp pháp luật và có lợi cho anh Gi vì trước đây anh H yêu cầu tính lãi suất cho đến khi xét xử sơ thẩm nhưng nay anh H thay đổi chỉ yêu cầu đến ngày 21/10/2024 là 21 tháng và theo khoản 2 Điều 468 Bộ luật dân sự quy định: *"Trường hợp các bên có thỏa thuận về việc trả lãi, nhưng không xác định rõ lãi suất và có tranh chấp về lãi suất thì lãi suất được xác định bằng 50% mức lãi suất giới hạn quy định tại khoản 1 Điều này tại thời điểm trả nợ".*

Do đó, số tiền lãi mà anh Gi phải trả cho anh H là:

320.000.000đ x 0.83% X 21 tháng = 55.776.000 đồng.

[2.3] Xét việc anh Gi vắng mặt trong suốt quá trình giải quyết vụ án là cố tình trốn tránh nghĩa vụ trả nợ vì:

Tòa án đã tống đạt văn bản tố tụng cho anh Gi như Thông báo thụ lý, Thông báo đương sự trình bày ý kiến… thì bà Nguyễn Thị Thu Vân (mẹ ruột anh Gi) và chị Lê Thị Thu Liễu (Vợ anh Gi) nhận thay nhưng anh Gi vắng mặt trong suốt quá trình giải quyết vụ án. Về địa chỉ cư trú của anh Trần Vi Gi được anh H ghi trong đơn khởi kiện đúng với địa chỉ của anh Gi đã cung cấp khi vay tiền được thể hiện trong các hợp đồng vay tài sản, hợp đồng thế chấp giữa anh Trần Vi Gi với Ngân hàng TMCP Quốc Tế, phòng giao dịch Sa Đéc là ấp Tân Phú, xã Tân Phú Trung, huyện Châu Thành, tỉnh Đồng Tháp.

Theo điểm a, khoản 2 Điều 6 Nghị quyết số 04/2017/NQ-HĐTP ngày 05/5/2017 của Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân Tối cao hướng dẫn thì trường hợp này nguyên đơn đã cung cấp đúng địa chỉ của bị đơn.

Nên theo quy định trên cho thấy mặc dù anh Gi biết khoản nợ vay của mình chưa thanh toán xong nhưng anh Gi cố tình tránh né việc trả nợ nên khi Tòa án đã thực hiện mọi biện pháp tống đạt, cho dù anh Gi không đến Tòa án trình bày ý kiến thì Hội đồng xét xử vẫn buộc anh Trần Vi Gi có nghĩa vụ trả các khoản nợ được nêu trên cho anh Phan Duy H.

[2.3] Chi phí tố tụng: Chi phí giám định 11.100.000 đồng anh H đã tạm ứng và chi xong. Do chấp nhận yêu cầu của anh H nên cần buộc anh Trần Vi Gi có trách nhiệm hoàn trả lại cho anh H số tiền này.

[2.4] Về án phí: Do chấp nhận yêu cầu của anh Phan Duy H nên anh Trần Vi Gi phải chịu án phí dân sự sơ thẩm theo quy định.

[3] Qua nội dung phân tích trên, xét đề nghị của Kiểm sát viên là phù hợp nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào Khoản 3 Điều 26, Khoản 1 Điều 35, Khoản 1 Điều 39, Điều 92, các Điều 147, 227 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ Điều 357, 466, 468 của Bộ luật Dân sự năm 2015;

Căn cứ Điều 26 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp và quản lý án phí và lệ phí Tòa án:

Tuyên xử:

[1] Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của anh Phan Duy H. Buộc anh Trần Vi Gi có nghĩa vụ trả cho anh H số tiền gốc 320.000.000 đồng và 55.776.000 đồng tiền lãi. Tổng cộng gốc và lãi là 375.776.000 đồng (Ba trăm bảy mươi lăm triệu, bảy trăm bảy mươi sáu nghìn đồng).

Kể từ ngày bản án có hiệu lực pháp luật (đối với trường hợp cơ quan Thi hành án có quyền chủ động ra quyết định thi hành án) hoặc kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án (đối với các khoản tiền phải trả cho người được thi hành án) cho đến khi thi hành án xong, tất cả các khoản tiền, hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại Điều 357 và Điều 468 Bộ luật dân sự năm 2015.

[2] Chi phí tố tụng: Buộc anh Trần Vi Gi có trách nhiệm hoàn trả lại cho anh Phan Duy H chi phí giám định là 11.100.000 đồng.

[3] Về án phí dân sự sơ thẩm:

Anh Trần Vi Gi phải chịu 18.788.800 đồng án phí dân sự sơ thẩm.

Hoàn trả lại cho anh Phan Duy H số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 8.930.000 đồng theo biên lai thu số 0002298 ngày 29/3/2024 tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Châu Thành.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án Dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và Điều 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án Dân sự.

[4]. Về quyền kháng cáo: Các đương sự có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc niêm yết bản án.

Nơi nhận:
- Đương sự;
- Tòa án Tỉnh;
- VKSND huyện Châu Thành;
- CCTHADS huyện Châu Thành;
- Lưu văn thư, hồ sơ vụ án;

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

(Đã ký)

Nguyễn Thị Hồng Loan